TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14-02-2022
V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Hà và bà Lê Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký của Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên toà:* Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số nhà B, Xóm C, Thôn D, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn: Ông Hồ Phú N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số V, Xóm C, Thôn D, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 4 năm 2021, trong quá trình xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn bà Vũ Thị Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Phú N kết hôn ngày 27 tháng 10 năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ

tháng 10 năm 2015 đến nay, không còn yêu thương, quan tâm nhau. Nay bà yêu cầu ly hôn ông Hồ Phú N, việc ly hôn bà đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Vũ Yến N, sinh ngày 18-6-2012. Khi ly hôn bà yêu cầu giao con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung; Tài sản nợ chung; Tài sản nợ riêng đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Ngày 21-10-2021 Tòa án nhận đơn đề nghị tạm ngưng giải quyết vụ án ghi ngày 15-10-2021 của ông Hồ Phú N gửi bằng đường bưu điện, nội dung ông N đang ở huyện B, tỉnh Bình Phước, do tình hình dịch bệnh Covid 19, đề nghị Tòa án tạm đình chỉ vụ án chờ tình hình dịch bệnh tạm ổn ông liên hệ Tòa án giải quyết tiếp vụ án. Xét thấy, ông N đã nhận Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải khi đang cư trú tại huyện D nhưng không có ý kiến gì về yêu cầu của nguyên đơn. Sau đó ông N đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập của Tòa án, tuy nhiên ông N cũng không có ý kiến gì.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Hồ Phú N đã được triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng ông N đều vắng mặt không có lý do chính đáng, điều này cho thấy bị đơn tự từ chối quyền được trình bày để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, bị đơn đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa án tham gia tố tụng nên bị đơn phải chịu hậu quả của việc không chứng minh tại khoản 4 của Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại điện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho bà Vũ Thị Y và ông Hồ Phú N ly hôn, chấp nhận yêu cầu của bà Y về giao con chung. Giao con chung Hồ Vũ Yến N cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản không xem xét giải quyết. Buộc bà Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Vũ Thị Y có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Hồ Phú N. Khi Tòa án thụ lý vụ án ông N hiện đang cư trú tại huyện D, tỉnh Lâm Đồng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Tại phiên tòa bị đơn ông Hồ Phú N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Bà Vũ Thị Y và ông Hồ Phú N tự nguyện kết hôn ngày 27 tháng 10 năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B , tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Vũ Thị Y và ông Hồ Phú N là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, quan hệ vợ chồng của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng và mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc bà Vũ Thị Y yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Phú N là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, có cơ sở xác định bà Vũ Thị Y và ông Hồ Phú N có một con chung tên là Hồ Vũ Yến N, sinh ngày 18-6-2012. Khi ly hôn bà Vũ Thị Y yêu cầu giao con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Hồ Phú N phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, nguyện vọng của cháu Hồ Vũ Yến N muốn được sống cùng với mẹ là tự nguyện, không bị ai ép buộc; Cần ổn định cuộc sống của con chung; Bà Vũ Thị Y có thu nhập, việc làm ổn định, có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, nên cần giao con chung Hồ Vũ Yến N cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung; Tài sản nợ chung; Tài sản nợ riêng đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên không xem xét giải quyết về tài sản.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bà Vũ Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Y và ông Hồ Phú N ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Vũ Yến N, sinh ngày 18-6-2012 cho cho bà Vũ Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Hồ Phú N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Buộc bà Vũ Thị Y phải chịu án phí dân sư sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0005536 ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà Vũ Thị Y đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Ông N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã L, huyện B;
- Chi cục thi hành án huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ